ABONNEMENTS

Indochine — Un an.... 8$00 — Six mois... 5 00
Union postale — Un an.... 10$00 — Six mois... 6 00

Annonces Légales
0$40 la ligne de 6 points sur justification de 9 cm. — Gérance quelle que soit la page

Annonces Commerciales
Conditions à traiter

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois
東法時報

NAM THỨ TƯ SỐ 398
Ngày thứ Sáu
19 Février 1926

Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Chủ-bút : NAM-KIỀU

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÁN
186, đường d'Espagne
SAIGON
Bảy chữ nói (Téléphone)
Số 224

GIÁ BÁN
Đông Pháp — Một năm... 8$00 — Nửa năm... 5 00
Ngoại Quốc — Một năm... 10$00 — Nửa năm... 6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ đề gửi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Báo báo gì việc buôn bán hay là việc gì xin thương nghị trước

1925

XI

Tình hình chánh-trị ở Trung-Âu ngày nay chẳng khác gì cái cảnh-tượng của một hòn núi lửa đương chuyển động muốn bật lên, nhưng sức ở trung-tâm hòn núi lửa không được mạnh lắm, cho nên đang rung rinh mà chưa bật lửa. Mỗi khi ngọn lửa chiến tranh ở Trung-Âu muốn bật lên thì thường thường sóng lửa chuyển động rung-rinh ở cận-đông (Orient) trước nhứt, Các nước ở bán-đảo Balkan chẳng khác gì cái ngòi, mà các nước ở Trung-Âu chẳng khác gì trái pháo, hễ ngòi bắt lửa thị pháo nổ, còn ngòi tắt thì vô sự. Trong năm 1925 ở cận-đông là nơi thường nảy ra ngọn lửa chiến-tranh đã có gì đáng cho ta để ý đến chăng ? Có việc gì đáng gọi là một cái triệu chứng cho ta biết rằng ngọn lửa tham tàn un đốt ngầm ngầm ở Âu-châu trong bảy năm nay đã muốn xẹt ra một lần thứ hai làm cho điên đảo cả hai thế giới chăng ? Trong năm 1925 cái ngòi pháo Trung-Âu nhu đã bén lửa rồi, nhưng nay cái ngòi pháo ấy lâm không được kỹ càng cho nên phải tắt. Việc xung đột của nước Hy-lạp (Grèce) và nước Bảo (Bulgarie) chính là một cái triệu-chứng rằng cuộc chiến-tranh thứ hai ở Au-châu chưa thành vậy. Nước Hy-lạp và nước Bảo ngày xưa đều ở dưới quyền nước Thổ-nhĩ-kỳ (Turquie) nhờ cái thế-lực nước Anh nước Đức trong năm 1878 mà được tự-trị độc-lập. Hai nước ấy tuy thoát khỏi cái vòng nô-lệ của nước Thổ rồi, nhưng nhứt-nhứt những việc ngoại-giao đều do Chánh-phủ Anh Đức phủ trợ cho. Trong năm 1914-1918 nước Bảo thì theo phe nước Đức, mà nước Hy-lạp thì theo phe đồng-minh. Sau trận Âu-chiến nước Bảo vì phe mình thua nên phải thua, nước Hy-lạp thì nhờ phe mình được mà được. Nước Bảo là nước thua trận nên bị đồng-minh ép nhường đứt ba quận cho nước Sắc (Yougo-Slavie) nên ngày nay phần đất còn lại chỉ không đầy 103.190 ngàn thước vuông và dân số chỉ có 4.500.000 người. Trong nước chỉ còn những đội cảnh binh và hiến binh mà thôi, còn súng tàu không được tự-do đúc đóng như các nước, thành ra binh-lực không bao nhiêu, khiến cho nước lân-cận lăm-le muốn nuốt sống. Nước lân-cận võ-lương ấy chính là nước đã cùng nước Bảo đồng-minh trong lúc trước và buộc nước Thổ phải ký hòa-ước Bá-linh (Traité de Berlin) nước ấy tức là nước Hy-lạp đã thắng trận trong năm 1918 kia vậy. Dại phàm nước thắng trận bao giờ cũng được phần hơn, mà đã được phần hơn người thì thường hay sanh ra tánh kiêu căng tự phụ. Nước Hy-lạp tự phụ binh-lực của mình là một phần, mà ỷ thế nước Anh là hai phần, cho nên trong khi một viên tướng nước Hy-lạp bị một người lính nước Bảo thích khách thì nước Hy-lạp nhơn dịp ấy thi hành cái chủ-nghĩa bạo-động chiến-tranh, gởi tối-hậu-thơ cho nước Bảo và tự-tiện động-binh kéo sang đốt phá hơn mấy làng của nước ấy.

Giả mà nước Bảo trong lúc nầy có đủ binh nhung, nước Đức trong lúc nầy còn lấy lừng trên thế-giới thì không khỏi một trận chiến-tranh rất to, nhưng khốn-nạn thay! nước Bảo ngày nay như người tay không, chỉ còn có lò miệng mà nước Đức kia tuy đã lại nghìn rồi nhưng cũng không dám vội vàng, thành ra nước Bảo phải đành chịu cho hội Vạn-quốc phân xử. Nước Hy-lạp thì tưởng rằng bắt quá có kêu hội Vạn-quốc thì cũng như năm xưa. Hễ nước mạnh thì được nước yếu thì thua, hội Vạn-quốc xử-trí với nước mình bắt quá cũng như nước Ý trong năm 1922. Nước Hy-lạp những làm tưởng cái kết-quả về sau sẽ như thế, chớ không ngờ rằng lại trái hẳn đi. Sau khi hội-đồng điều-tra của Vạn-quốc cứ sang biên cương hai nước Bảo Hy về thì đều xét ra rằng lỗi tại nước Hy-lạp cả. Hội Vạn-quốc nhóm tại Londres và Paris đều công-nhận, nước Hy làm trái luật Vạn-quốc, cậy mình có súng... ông nhiận tự tiện hiếp đáp kẻ hèn yếu thua mình, nên kết cuộc nước Hy-lạp phải đền cho nước Bảo mấy triệu bạc để chuộc lấy cái tội tàn-sát người đồng-loại nghĩ cũng rẻ thật! Thế thì mỗi khi muốn xâm lăng một nước nào cũng nên để sẵn trước mấy triệu bạc phòng hờ! Tuy-nhiên nước Bảo mà được mấy triệu bạc bồi thường tưởng cũng đã may lắm rồi; còn những nước bị người tàn sát mà còn phải bồi thường cho người nữa thì tính sao?!

Bàn về công-lý và cường-quyền thì thật không biết sao mà bàn được, nhưng ta chỉ nói rằng khi nào cường-quyền có đủ ức ép được thì công-lý phải thua, mà công-lý có đủ sức đánh đổ được cường-quyền thì cường-quyền phải lép; công lý và cường-quyền hai đàng vẫn vật lộn với nhau. Ngày nay ta thấy nước Bảo nhờ công lý thắng được cường-quyền, ta chớ nên vội tin rằng nước nào sau nầy cũng nhờ thế mà thoát khỏi vòng nô-lệ người, khỏi phải người đè nén đâu. Nước Bảo mà được như thế là do nơi cái thời thế xoay ra thế mà được thế; chớ như nước Bảo không hết sức chống cái để bảo-thủ lấy quyền lợi của nước mình, nước Anh không bồi rồi về việc dinh công, nước Pháp không lúng túng về khoản tài chính, nước Hy có đủ binh lực mà quyền để áp chế công-lý thì nước Bảo cũng không còn nước Bảo đâu, mà mấy triệu bạc ấy cũng không ai chịu bồi thường cho đâu mà mong mỏi. Cái tình hình ở cận-đông ngày nay đã xoay ra như thế, nhưng không biết sau nầy có được mãi như thế cho không? Tuy công-lý chưa thành hình nhưng ta cũng nên cầu cho sớm thành hình. Hễ công-lý đã được người Au-châu thờ như một vị thần tiên thì cái tốp dân da vàng ở trong bán đảo An-độ Chi-na (Presqu'île indochinoise) nầy cũng nhờ đó mà bước lên võ đại vậy. Ta nên mong, anh em ta nên mong.

(Còn nữa) T. T.

VĂN UYỂN

HỌA BÀI
MỪNG CỤ PHAN-BỘI-CHÂU

Lo ông xiết nỗi lại mừng ông,
Theo vận thi thơ tả mấy dòng.
Một tấm nhiệt thành soi cạn bể,
Đôi hàng huyết lệ chảy thành sông.
Ai ưa mang nặng tình chưa thỏa,
Ân nghĩa chưa can xử khó lòng.
Vào tử ra sanh vì nợ nước,
Quản chi dầu bạc với lăng long.

Lê-viêu-Phong (Huế)

HỌA BÀI
MỪNG CỤ PHAN BỘI-CHÂU

Trung, Bắc, Nam, mừng nỗi tiếng ông,
Rỡ ràng cháu giống với con dòng.
Sáu mươi tuổi chẳn gan vàng đá,
Hai chục năm nay chật nửi sông.
Nam-Việt hồn mê nay tỉnh giấc,
Tiên long tiếng nỗi mới vui lòng.
Mau mau dắc dìu cùng theo gót,
Non nước tuy dài dạ chớ long.

Thanh-Khê
Nguyễn-văn-Đồng (Huế).
(T. N. D. B.)

MỪNG ÔNG PHAN-BỘI-CHÂU

Chí sĩ như ngài mấy kẻ đâu ??
Treo gương « ái-quốc » để về sau.
Phơi gan tuấn kiệt, thân nào quản,
Trải mặt anh hùng, chí chẳng nao
Vì nước, vì dân, vì chủng tộc.
Mà nghiêng, mà ngửa với đồng-bào,
Danh lưu vạn cổ đời khen tặng.
Một đứng anh hùng Phan-bội-Châu.

II

Vị nước, vị dân, chẳng vị mình,
Ông Phan rất đúng bực hùng anh.
Khi ra ngoại-quốc danh lừng lẫy,
Nay trở về Nam tiếng liệt oanh.
Những nước cơ đồ nên việc cả,
Nào hay sự nghiệp hóa tan tành.
Cao xanh nỡ phụ người trung đông,
Hi-vọng chừng mô mới đạt thành ?

Nguyễn-thành-Long.
Giáo-tập, Bình-thủy (Cầnthơ).

VỀ VIỆC
tiễn chơn ông Monin

Trước kia bàn Hội-đồng trị-sự về cuộc tiễn chân ông Monin có tuyên-bố rằng đến 20 Février nầy sẽ làm tiệc đỗ tiễn hành ông tại Hôtel du Casino Saigon, song mới đây lại tiếp được tin ông chủ nhà hàng Hôtel du Casino cho hay rằng vì không đủ đồ dùng trong bữa tiệc lớn ấy, nên không thể nhậm lời được, và ông Monin cũng hoãn lại tới tháng Mars nầy mới khởi hành. Vậy tiệc nầy lại huỡn tới ngày 27 Février, còn dài tiệc chỗ nào thì chưa định, vậy ai muốn dự tiệc xin cứ đóng 2$00, có giấy tại đồ báo-quán Đông-Pháp.

VĂN XUÔI

Thơ
gởi cho em Bình-Luận

Anh có tiếp được thơ em, trong thơ có bài thơ em làm tặng cụ Phan bội-Châu, đề cho anh họa lại chơi và sẽ đăng luôn hết hai bài lên báo. Em biết anh đây đối với cụ Phan cũng có cảm tình như em, nên em mới gởi bài thơ ấy, bảo anh họa. Phải, đối với một người ái quốc chơn-chánh, ai là người đi-quốc chẳng có cảm-tình? Tiếc vì cái cảm-tình của em đã nên thơ, mà cái cảm-tình của anh còn chưa nên! vậy anh có mấy lời tỏ cùng em, chớ trách rằng anh lười biếng!

Cảm-tình của em chỉ trong 56 chữ mà tỏ lộ ra được ấy cũng tỉ có! Anh xin nhường, trong một bài thơ bảo cũ, không làm sao tả cho hết cái cảm-tình ấy được. Phương chi cái vận thơ đã bó buộc kẻ làm thơ, mà em còn bảo phải họa nguyên vận, lại càng bó buộc thêm, không làm thế nào tả cho hết ý được. Vậy anh xin chịa cho em hơn anh!

Nhưng thôi, dầu thế nào ta đối với cụ Phan, cũng sẵn có tình; chẳng qua sự làm văn là để « khoe vạch » với các nhà « văn sĩ » trong làng văn » mà thôi. Chớ tình đối với một « người yêu » chẳng phải trong mấy câu thơ năm hàng phú đã gọi là tận tình!... Hãy nói về phương diện văn chương, anh xin có vài ba câu bàn cùng em, mong rằng em sẽ biểu đồng-tình cùng anh. Sở dĩ văn chương là tài liệu của nhà làm thơ dùng mà tả cái cảm tình với cảnh-vật liên lạc cùng mình; cho nên trong sự làm thơ, văn-chương chỉ là phần phụ thuộc để phô-bày cảm-tình, tư tưởng; phần trọng yếu trong sự làm thơ là phải có cảm tình tư tưởng, mới gọi là làm thơ được. Dầu người hay kẻ dốt ai ai cũng có cảm có tình. Người đối dùng trước một cảnh nào đẹp, chỉ biết cảm cái đẹp mà không biết tả cho ra cái cảnh vì thế nào là đẹp, người đốt dùng gần người mỹ-nhơn, chỉ biết mà phấn mỗi son, tóc trơn da trắng là đẹp mà không sao tả nổi cái tình của mình đối với người mỹ nhân ấy. Còn như người biết chữ, lại có tài làm thơ, nhờ văn chương mà tô điểm cho cảnh đẹp càng đẹp thêm, người xinh càng xinh thêm. Ấy, văn-chương có quan hệ cho sự làm thơ là thế, nhưng chỉ là phần phụ thuộc thôi; nếu đối với cảnh vật, đã vô cảm vô tình dầu văn giỏi đến đâu cũng không nên thơ được... Ừ, hữu cảm sanh tình mà nên thơ, thời đã đành, nhưng lại có kẻ không cần tình cần cảm gì cả cũng làm nên thơ thì hạng thơ ấy còn ra gì. Em lại chẳng thấy nhiều « nhà làm thơ » lắt đèn đóng cửa ngồi trong nhà nằm trong buồng kín mà cũng ngâm nga tả cảnh tả tình, cũng là « non xanh nước biếc » kẻ đợi người trông, có sức nặn cho ra bài phú vọi cho ra câu thơ, gọt đi, dũa lại, ngâm nga cùng đường, loè-loẹt trên báo... Lấy con mắt tinh mà xem, lỗ tai sáng mà nghe, thì những thơ ấy chỉ « có xác mà không hồn », mà cái xác cũng không nên thân cái xác!

Mấy hàng trên nầy gọi là anh bàn qua về thơ, còn riêng với em anh có mấy lời dặn em và ước ao làm sao em chớ phụ, thời sau nầy em khỏi mắc vào cái hạng thơ « có xác mà không hồn » ấy!

Em nay còn nhỏ mới mười chín hai mươi tuổi đầu, ấu-á chẳng chi gọi là thông, sự kinh-nghiệm, bề lịch-duyệt người ta trăm phần mình chưa được một hai. Thời kỳ của em là thời kỳ « học làm thơ » chưa phải thời kỳ « làm thơ ». Vậy thì em nên giao-thiệp nghiên cứu cho đã điều đủ chỗ, coi sách xem thơ cho đủ đời đủ lối. Thơ cổ nên xem của các cụ, các bà đời trước, thơ kim như của cụ Yên Đỗ ông Tản-Đà, ông Á Nam ở Bắc-kỳ, lại còn biết bao là thơ-sĩ khác nữa. Thơ của các ngài đó có nhiều ý tứ thâm-trầm thanh thoát vô cùng, nếu coi qua vô con mắt người không tinh nghề thơ chưa kinh nghiệm nhiều, thời không thể nào hiểu rõ, có lúc lại cho là vô nghĩa: có người biết xem thơ nhiều khi cũng không thể tuuột lại rõ cái ý-nghĩa của câu thơ ra làm sao được. Làm thơ đã khó mà biết xem thơ lại càng khó hơn, xin em phải xét lấy.

Ấy là nói về sự « học làm thơ », còn như « làm thơ », nếu em muốn tập làm chơi, gặp lúc nào có tình-cảnh gì cảm được lòng thời em hãy làm, dầu văn-chương còn non, mà câu thơ có hồn, đọc lên cũng thú. Vả lại trong việc làm thơ chớ kod tự-phụ rằng hay, mới bước đầu không thấy, không bạn sửa lỗi cho mình, thời không hay thêm được, mà thơ của mình sau nầy gọi là thơ không có « cốt » Chớ bắt-chước như ai, văn-chương chưa đầy một nắm, mà đã lên mặt « nhà làm thơ » coi người nửa con mắt thì nguy lắm.

Em muốn hay thơ thì phải chơi bạn thờ thầy mới được, không thể tự-lập được đâu! Cái dở của chúng ta thấy được, mà cái dở của ta ta không sao thấy được.

Ngay ở làng ta có Mai-lâm tiên-sanh là người rành về nghề thơ nôm, thơ của ngài dẫn-dị mà có ý tứ cao-kỳ lại cảm-động được người đọc. Anh đây trước cũng nhờ Tiên-sinh chỉ vẽ nhiều nên mới bỏ được cái « gàn » của nghề làm thơ.

Bài thơ của em tặng cụ Phan, còn nhiều khuyết điểm, như anh thời không dám bình-phẩm, vậy em nên đến hầu Mai-lâm tiên-sanh trình thơ ngài xem, thời em sẽ biết cái hay của ngài và nhân tiện bái tiên-sanh làm thầy. Em phải nghe lời anh rồi sẽ biết, chớ có tự phụ quá, hừng quá, thời nông nổi! Nghề thơ khó lắm em ơi! Chào em mạnh khoẻ và hay thơ.

Ngư-tiều HOÀN-HUỲNH

Tin Quảng-tây

Tình hình ở Quảng-tây xem ra có cơ nguy-biến, khắp tỉnh hiện nay đều ở dưới quyền Đô-đốc Lý-chung-Anh (1) và phó Đô-đốc Hoàng-thiện-Hoàng (1) hai người đều mật kết với Chánh phủ Moscou (Nga).

Đã chừng một tuần lễ nay, trên khắp các đồn quân của Trung-hoa giáp địa giới Bắc-kỳ, đã thấy bay phấp phới những lá cờ đỏ có hình cái búa và lưỡi liềm.

Khắp mọi nơi đã thấy bộ cờ Trung-hoa Dân-quốc. Các viên võ-quan với người Nga vừa rồi đã tới Nam ninh. Một số trong các viên võ-quan ấy là những người có học chuyên môn trong nghề chế tạo những trái nổ và những tạc-đạn, và chính họ cũng nói như thế.

Việc đem quân đến đánh Vân-nam không phải là việc mới định mà là việc đang thiệt hành.

Những người ngoại-quốc, đến cả các quan Lãnh-sự cũng nguy ngập.

Người ta nói rằng M. Rougol, Sứ-thần ở Long-châu cũng lên đường với phu-nhân để trở về Bắc-kỳ.

Nếu quân Quảng-tây đánh được quân của Đường-kế-Nghiêu,—mà điều ấy cũng đáng lo lắm,— thì từ bắc đến đông, Bắc-kỳ sẽ ở cạnh nách quân cộng sản.

Ngoài những võ tướng người Nga, quân Quảng-tây lại còn các võ tướng người Đức giúp nữa.

Quan Tổng-binh-lương về đội Hồng quân nước Nga tại Quảng-tây đã bắt M. Coupelli người nước Ý coi sở Thương-chánh phải nộp hết tiền. Việc ấy đã định thiệt hành lại tất cả các sở Thương-chánh phụ miễn cương giới.

Lược dịch báo « Avenir du Tonkin ».
(T. N. D. B.)

TIN CỦA BỔN-BÁO ỦY-VIÊN

Bổn-báo ủy-viên vừa mới viết thơ vào nói chuyện cụ Phan ở Huế rằng: từ khi cụ về nhà mới tới giờ, các người tới thăm cụ như kiến cỏ, chẳng thiếu một hạng người nào, thâu đêm suốt ngày không lúc nào bỏ, mà cụ vẫn vui lòng ứng tiếp, không hề tỏ ra ý mệt mỏi. Đối với ai cụ cũng tỏ ra cái thái độ rất trung thành, làm cho người phải cảm động.

Những người đến thăm cụ thì nhiều kẻ ra khôn xiết; duy có một chuyện đáng lưu ý là có một người cải lính tập và một người ở nhà quê tới đến yết kiến cụ, song không nói một lời nào cả, chỉ xin phép cụ cho lạy mà thôi, nhưng cụ đở dậy không cho lạy, thì người ấy nói quì-nó tội được lạy cụ hai lạy thì dẫu chết cũng hả lòng. Ôi! tấm lòng thương nước, thương nòi giống của cụ Phan-bội-Châu đã cảm động đến cả các hạng người mà xưa nay ta vẫn lầm tưởng rằng không có quan hệ gì với nước nhà vậy.

Trong mấy hôm trước có một đám tiểu học-sanh người Tàu và mấy người Tàu nữa tìm đến thăm cụ và coi ra có cảm tình lắm. Mấy người đồng-bào ở Huế đối với cụ rất là châu mật, mấy ngày cụ bị đau, ngày nào cũng có hai ông thầy thuốc đến thăm và cho thuốc, ngoài ra các sự cần dùng đến có người giúp đỡ chẳng thiếu gì, chỉ có một người kia đăng báo nói rằng trong khi cụ đau không có ai săn sóc đến, và cụ chỉ tiêu tiền của một người bạn cố-giao giúp cho là sai, nghe đâu Chánh-phủ đối với cụ tỏ ra ý rất ân-cần, muốn dỗ dành cụ về phe với mình song cụ vẫn bền lòng sắt đá không dời dời. Hiện bây giờ ở Huế cũng có một phái vô loại muốn hiếm trích cụ cho cụ bị danh giá đi, song đã có mấy tay rất có nhiệt-tâm vẫn không lùa nào rời cụ ra, như bọn ông Trần-đình-Nam, ông Lê-Am v.v. đều là những người tận chơn của cụ.

Hiện nay cụ đã về Nghệ-an thăm nhà rồi, cùng đi với ông Nghè Kế, cụ có hứa rằng đến tháng ba nầy cụ sẽ vô Nam-kỳ.

VÌ MỘT BÀI THƠ

Trong bổn-báo số trước nơi mục thơ tín có nói chuyện về bài thơ của ông Phan-thành-Châu ở Tiểu-cần gởi cho ông Phan-bội-Châu, độc giả ai có đọc qua thì chắc cũng đã hiểu rồi, nay lại tiếp đặng bức thơ của ông Phan-thành-Châu phân trần về bài thơ của ông đó, ông trách bổn báo là cạn nghĩ hẹp suy, bổn báo cũng xin cười mà thâu-nhận, ông lại viện lẽ rằng đó là ông nói bọn quan lại xin giết ông Phan, chớ không phải nói ông Phan, vì bổn-báo không hiểu thấu cái thi tứ thâm-trầm của ông nên mới hiểu lầm như vậy. Vậy bổn-báo cũng không muốn nói đi nói lại làm gì, chỉ xin trích lại những câu thơ của ông Phan-thành-Châu gởi cho Phan-bội-Châu ra đây để lục châu thi-giả được biết cái thể tứ thâm trầm cái thi vị thơm tho của một nhà thi-sĩ là ông Phan-thành-Châu kia vậy.

Vì bản cảo bài thơ ấy đã bỏ giỏ rác rồi, nên bổn-báo không nhớ được hết nên chỉ xin còn nhớ được câu nào thì trích đăng ra đây. Như thoạt mở đầu câu thơ rằng: « đông tây nam bắc chàng rời đa! » Độc-giả nghe thế nào? Có phải Phan-thành-Châu hỏi cụ Phan-bội-Châu rằng: đông tây nam bắc đi đã đời rồi bây giờ mới về đây có phải không? Lại như câu: « mưa chờ bốn chốn một rồi lòng! » chư độc giả nghĩ coi, có phải Phan thành Châu đã làm mất thầy, mà dạy cụ Phan-bội-Châu rằng: « mưa chờ bốn chốn một rồi lòng » đấy có phải? Lại như câu: « bỗ phút đường mây dầu vượt bực », Phan-thành-Châu nói rằng đó là ha

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

chữ : « thành bại » mà vì người viết viết lộn là « vương bá ». Như độc giả nghĩ coi hai chữ « vương bá » với hai chữ « thành bại » cách nhau bằng mấy kí-lô-mét, mà Phan-thành-Châu nói rằng viết lộn, sự « viết lộn » đó cũng vô lùng lắm ? Cũng thảm thương lắm ?

Lại như câu : « ơn trên Đại-pháp ngày lo vẹn » Phan-thành-Châu trách bổn-báo là hợp thấy lại bẹ lời nói rằng : « nếu như Đại-pháp không tha cho ông Phan, thì ông Phan còn đâu... » như độc-giả xét coi, cái khẩu khí hèn hạ biết là dường nào ! Nói cho đúng ra, thì Chánh phủ Pháp không buộc tội cho ông Phan, là vì ông Phan vô tội, nên Chánh-phủ Pháp phải đem công-lý mà xử với ông Phan, chớ sao gọi được là ân ! Theo như ý Phan-thành-Châu thì cụ Phan bây giờ còn chút sống thừa đây, phải « đem thân trâu ngựa mà đền nghì trùa mai » phải không ? Cái « khẩu khí nô lệ » ấy lại còn trách người là hợp thấy bẹp lượng, nghĩ cũng kỳ thay ! Lại như câu : « nợ dưới Nam-triều buổi tinh xong », Phan-thành Châu nói là chủ-ý khuyên ông Phan một lòng bất sự nhị-quân », thương-ôi cho cái lời khuyên mê-muội ấy, trong khi cụ Phan nói tại tòa đại-hình rằng : « nước Nam là một nước quân chủ, mà tôi muốn lập thành dân-quốc » vậy thì cụ Phan có thèm biết « vua » là giống gì ? Mà Phan thành-Châu dám khuyên cụ là « bất sự nhị quân ». Ôi ! lời khuyên đích đáng thay ! Lại như câu : « trót đã gọi rằng người nước Việt, chi chi thì cũng giống Tiên long », cái câu « trót đã » và « chi chi thì cũng » đó vấn tự thế nào, bổn báo xin nhường cho lục châu chư thi-sĩ phán đoán, bổn báo không muốn nói nhiều lời với người « bất phục t..iện » là ông Phan-thành-Châu !

GIỌT LỆ TƯƠNG-TƯ

« GIỌT LỆ TƯƠNG-TƯ » của đoạn-trường khách từ nay thôi không dám nhỏ giọt lệ lên trên tờ báo nữa, vì tự nghĩ ý trung nhân đã mất, giọt lệ tương-tư chảy cũng không khi nào ngừng, song le nước nhà ngày nay đương buổi trung hưng, trên diễn đàn ai cũng muốn cả hơi lớn tiếng thổ ra những dọng hùng hào mạnh mẽ để cảnh tỉnh đồng-bào, mà mình cứ thở ra những dọng bi ai sầu oán, đã không ích gì cho mình, lại làm sầu cho người, để cho dân khí phải tiêu ma, cái tội ấy thiệt không phải nhỏ. Vậy từ nay giọt lệ tương tư của đoạn trường khách chỉ là gạt lệ trong khi vắng người, cùng khi đêm khuya canh vắn, một mình một bóng, mình khóc mình nhbe và bỏn ỷ trung nhân nghe mà thôi, chớ không dám khóc ở trên diễn đàn nữa, sợ dắc tội với chư độc-giả chăng !

ĐOẠN-TRƯỜNG-KHÁCH

Kính — cáo

Cuốn « Phan-bội-Châu » ra đời được công-chúng hoan-nghinh, trong mấy ngày đã bán hết, có nhiều người muốn mua không được nữa. Thế mới biết người mình ngày nay ai cũng đã mang một tấm lòng nghĩ đến nước nhà, nên đối với người nào có mật-thiết với nước nhà, thì sốt-sắng muốn coi cho biết nghe cho rõ, điều đó rất đáng mừng. Vậy nay xin cảm tạ các ngài, và xin cho hay trước rằng, cuốn « việc ông Phan-bội-Châu » thứ nhì nay mai sẽ xuất bản.

T. H. Liệu

Một bức thơ rất có ảnh-hưởng với tiếng nước nhà

Huế le, 16 Février 1926

Kính trình ông Trần-quang-Nghiêm, Phó Hội-trưởng hội Nam-kỳ khuyến học.

Thưa ngài,

Chúng tôi lúc trước được tiếp kiến ngài ở Huế sau khi ra Bắc-Kỳ vâng lịnh quí hội để khảo-sát tiếng nói về ba kỳ để làm bộ Việt-Nam tự-điển, đến ấy thật quốc-dân bất hạnh hạp-nhứ

vì trong một nước mà tiếng nói chưa có thống-nhứt thời thiệt là ngăn trở nhiều sự không được thỏa thích, ai ai cũng biết như thế, song biết mà làm cho được thời trừ-phi có những hội học lớn trong nước giúp sức mới làm nổi, hoặc là trong các hội đồ xướng lên làm để mọi người có kiến thức phụ họa theo mà làm mới thành-hiệu được.

Từ khi hội Khai-trí tiến-đức ở Bắc-kỳ xướng lên làm bộ Việt-nam tự điển, nhưng lâu nay vẫn chưa thấy xuất-hiện chúng tôi thiết tưởng ngày nay ai cũng hiểu tiếng nói là hồn của nước, tiếng nói mà đổi-dào, tư-tưởng mới này-nở, mà tư-tưởng dồi dào là cần có văn-chương, văn-chương tức là quốc-hoa, tiếng nói tức là quốc-hồn vậy.

Nếu bộ Việt-nam tự-điển có, thời bộ Việt-nam âm-vận lại cần thêm nữa, vì bao nhiêu văn-chương của nước ta ngày xưa đều ở trong vận-văn hết thảy, muốn rộng tiếng nói tất phải khảo-cứu trong các áng văn-chương cổ như thơ-văn ca-dao ngạn-ngữ là toàn dùng vận cả, tuy ngày nay lối văn xuôi không dùng vận, nhưng mà cái tài-liệu làm văn xuôi phải của đúng có chỗ tra xét mới rõ nghĩa mà bổ-cứu cho áng văn-chương mới. Ý-kiến chúng tôi như thế nên có hiệp ba bốn người bạn đồng-chí đã lược thảo hết các vận quốc-ngữ, và hiệp cả tiếng nói làm thành một bộ sách nhân đó là : « Việt-nam âm vận » cả thảy phỏng 11.000 tiếng, song công-trình hiệu-đại như thế, mà chúng tôi chỉ có bốn năm người làm thời tất nhiên cái phần gánh vác nặng nề chưa biết có kham nổi không. Cái đó không dám chắc, song người đời đã biết việc gì có ích cho đời thì cứ nên làm, mà sự kết quả đặng viên-mãn tức còn phải nhờ ơn bài-nội chư-quân-tử có nhiệt-thành với quốc-văn, giatâm cải giáo và chiếu-cố cho, song chúng tôi lại nghĩ rằng : mong chiếu cố chỉ giáo ở đâu cũng không bằng hội Khuyến-học ở Namkỳ, cái danh vọng của quí-hội đã từng lấy biết bao nhiêu, lục-châu quân-tử thường có tâm nhiệt-thành, rất hăng-hái, cổ-lệ cho đồng-bào được mở-mang tư-tưởng nhiều lắm.

Vậy chúng tôi muốn nhờ ý kiến cùng ngài để nhờ ngài chuyển đạt lại quí-hội.

Bộ việt-nam sơ-vận của chúng tôi làm đây, những chữ Tàu và tiếng Pháp đã thông dụng trong nước mình thời có đem vào cả, cho nên bộ sách này cũng có bề rộng như tự-điển, không phải cần dùng về sự thi văn mà thôi, mà cũng cần dùng cho sự tra từng tiếng nói nữa, dám tưởng cũng có ích cho quốc-dân lắm.

Ở Huế cũng có nhiều người thượng-lưu đến cũng nhận cho, duy trong Namkỳ chưa biết, vậy trộc-mong quí-hội làm thành thêm, hay là hiệp với chúng tôi mà làm cho đủ cả tiếng nói cả ba kỳ thời hoàn-toàn một bộ sách xứng-đáng lắm.

Thưa ngài, nếu quí-hội mà bằng lòng, thời ngài trả lời cho chúng tôi sẽ xin gởi một tập vai vận vào trình hội duyệt định.

Sau này kính chúc ngài và quí-quyến khương-an, quí hội trường-thọ.

Nay Kính thơ

Nguyễn-khoa-Tùng
Thanh Nguyên
và
Đạm-Phương nữ-sử

ĐÔNG-PHÁP THỜI-SỰ

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	16 fr 8[illegible]
Đông-Pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	15 95
Pháp-Hoa Ngân-hàng (Banque Franco-Chinoise)	15 95
Hongkong et Shanghai	16 00
Chartered Bank	15 65

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến nhà máy tính luôn vỏ cái bao nữa.

	lúa cũ	lúa mới
Lúa Vĩnh-long	5 90	5 90
Lúa Gò-công	5 90	6 00
Lúa Bải-xàu	5 75	5 85
Lúa Bảo-lộc	5 80	5 90
Lúa Cao-man (trắng)	5 90	5 70
Lúa Cao-man (đỏ)	5 40	5 50
Gạo bưu trung	5 67	5 77

Giá giấy Quốc trái Đông Pháp : 51$05

TÀU ĐI CÁC NƯỚC

TÀU TỚI

Chiếc L'AZAY LE RIDEAU ở Pháp qua lối 1 mars 1926 đến Saigon.

Chiếc André LEBON ở Pháp qua lối 25 Février 1926 đến Saigon

Chiếc D'ARTAGNAN ở Tàu và Nhựt lối 19 Février 1926 đến Saigon.

Chiếc COMPIÈGE ở Tonkin vô lối 23 Février tới Saigon.

Chiếc CLAUDE CHAPPE ở Tonkin vô lối 21 Février đến Saigon.

TÀU ĐI

Chiếc ANDRE LEBON lối bửa 27 Février 1926 sẽ chạy qua Tàu và Nhựt.

Chiếc CLAUDE CHAPPE lối ngày 26 Février 1926 sẽ chạy đi Tonkin.

Chiếc COMPIEGE lối bửa 26 Février sẽ chạy đi Pháp quốc

Chiếc D'ARTAGNAN lối bửa 22 Février 1926 sẽ chạy qua Pháp-quốc.

Caolanh

Điều ước cầu, ngõ càng quan chũ quận Caolanh ghé mắt

Xứ Caolánh xưa kia chưa được mở mang cho lắm, từ ngày quan Phủ Phan-thanh-Trà đảo nhậm thì ngoài ra sự chánh trị đối với dân thế nào chưa rõ chớ việc khai-hóa, sửa sang trong quận, như bồi lộ, đào kinh, dời chợ, cất thêm nhà cửa cho viên quan v. v. thì thiệt ông có công dày mà cũng là một sự phải, đáng cho dân Caolánh ngưỡng-mộ.

Nhưng có hai cái cầu trong quận lợi hại cho dân, song chẳng biết ông có thấy chăng ? ?

Số là trong quận có hai cái cầu là cầu kinh trên và cầu kinh dưới, làm đã hơn 20 năm rồi mà chưa làm lại, nay nó đã xếu-xáo thì chớ, mà lại không có lan can mới thảm. Đêm tăm tối đi không thấy bị tó, còn bầy giờ xe cộ lại nhiều, thỏ sao tránh khỏi sự rủi ro là sụp lật thì tưởng chẳng những gãy xe chết ngựa mà mạng con người cũng khó giữ tròn.

Như mới đây, 1o-2-26, có hai cái xe ngựa chạy qua cầu, cái trước muốn ngừng, cái sau chạy trờ-tới, sự dụng đầu ngựa mới gò cương lại, ngựa trờ hụt chơn, phải có lan can thì không sao, rủi lan can không có nên nó lọt tuốt xuống kinh, song may xe còn mắc trên, nhờ dây cương và đồ bắt khổ thảo cỗ con ngựa tòn ten nửa lừng giữ chốt, thảm hết sức, đau lòng vì thương ngựa nên chủ xe đành cắt đồ bắt khổ cho nó rớt xuống nước ; trên xe ấy có 1 người ngồi ôm hai tấm kiếng lớn, may nhảy xuống kịp nên vỡ sự. Đó, sự rủi ro xảy ra vì cầu không lan can. Nếu xe phu biết phép đi kiện nói rằng xe có đóng đủ patent cho nhà nước, thuế ngựa, thuế xe không thiếu, đặng đưa bộ hành trong mấy đường nhà nước cho phép đưa. Nó kể chắc rằng nhà nước lấy tiền thuế ấy mà bồi lộ, sửa cầu cho khỏi sự rủi ro qu kinh, rạch, nhưng cầu làm không theo phép nên xe nó lật, hư hại thì nhà nước phải bồi thường sở tổn thì chừng ấy nhà nước mới tỉnh sao với nó?

Vậy ước sao quan Chủ quận nên lập tức gởi tờ cho quan lớn Chánh đặng ngài sai Trường-tiền lên coi làm lại theo lộ định kẻo để vậy ắt có ngày xảy thêm sự khốn khó cho dân. Mong thay!

Thường Nhơn

cangloag

Hạng người gì

Tại chợ Cangloag có một bầy trước ba con lớn, chẳng kể gì luân-lý, bề làm bạn với người thì trở lại muốn vợ người, gược chọc hết sức rồi đứng đồng tiền mà dụ dỗ gái có chồng, làm cho đã làm phen vợ xa chồng chồng xa vợ.

Ban đầu thì năm đồng, không ưng tăng lên mười đồng, hết sức tới hai chục.

Nếu người đàn bà ưng chịu thì thôi còn không ưng thì sanh ra thù vợ oán chồng.

Đã vậy lại nảy sanh ra một con trâu con càng quái gở bởi nhiều. Con trâu con này gốc tiên nhơn nó ở Bắckỳ vào Nam sanh đẻ nó ra, vì uống nước sông rạch và bằng ngày theo bầy trâu lớn chơi bời nên đã nhiễm cái tánh : Già không bỏ, nhỏ không chừa. Hễ thấy gái ai cũng tỉ eo, đọng đồng tiền mà dụ dỗ gái tơ, làm cho phận bỏ liễu phải chịu duyên phai giá rẻ.

Hễ gái nào ham tiền, thuận tình, thì êm, còn gái nào không, ham tiền muốn giữ vẹn giá trong thì đến lúc có chỗ nào muốn cưới hỏi thì trâu con mới viết thơ rơi làm cho phận cát-đằng phải ẩn sầu nuốt thảm.

Tôi đã mục kích nhiều chuyện tồi-bại, đã hèn, hủ-lậu của giống ấy làm phan nên chẳng nệ tổn mực, tổn giấy, tổn công viết ra bài nầy hầu có khuyên mấy con trâu khôn nạn chừa bỏ thói giả mạng ấy, nhứt là đừng muốn vợ người thì mới khỏi chết đâm chết chém.

Con người sanh ra trên hoàn-cầu nầy, trước phải trả nợ cho quê hương, sau nữa lo xử cho vẹn toàn bổn phận làm người đối với đời cho có nhơn-nghĩa.

Chớ có đâu ngày chỉ lối đánh quần đánh áo cho ngon, ra về Công-tử-Bột, rồi la lết theo mấy sòng đỏ bạc cùng nhà Thanh-lâu, lại còn dụng đồng-tiền mà làm cho hư Phong-hóa nước nhà.

Ở hạng người mà lòng thú hãy rán đọc bài nầy rồi suy nghĩ lấy mà chừa bỏ cái tánh đê-hèn hạ-tiện thì tổ-tiên nơi chín suối mới đặng an lòng.

B. B.

Giarai

Đài gương soi đến đầu bèo cho chăng ?

Đầu năm 1924, nhà-thương Quận Giarai mở cửa thì có Médecin B... đến

phạm, những chẳng hiểu tại sao, lòng dâu mối người dỗn ta-thán vì nỗi rước có-mụ mà Quan-Thầy buộc phải đóng 20 $ 00 tiền nhà-thương, nếu chỗ nghèo chẳng làm thì Bu-Ngọ đóng 20 $, Phát 15 $ Bếp-Lý 20,$ Bảo-Lác (Chinois) 15 $ còn Linh Chương, thợ Tự, tên Chẩn vì nỗi nhà hàn-vi, không có đủ số bạc đóng nên Quan-Thầy chẳng chịu cho có-mụ đi sanh, vì vậy nên vợ tên Chẩn đỏ sanh đôi, đẻ ra đặng một đứa, còn một đứa ở trong bụng, không có mụ tiếp sanh nên chết cả mẹ con.

Tôi đây chẳng hiểu cái luật ấy ra ngày nào ??? số bạc đóng đó Quan-thầy tiêu dụng vào đâu ??? lại chẳng thấy châu-tri cho dân hay biết ? ?? Như thế, làm sao dân nghèo đi rước có mụ đặng, phải chịu thiệt, còn đến nhà thương, mà sanh thì quan Thầy buộc phải có bà con, hay là chồng ở nuôi dưỡng giặt đỡ, nếu chẳng có ai ở nuôi thì Quan-thầy chẳng cho bận quần áo Nhà-thương, vì tên cu-li thì quan-Thầy mắc dùng việc nhà còn có-mụ phụ tại là người....

Như M. Huỳnh-tú-Mỹ nhà ở tại châu thành Giarai có việc rước cô-mụ, mà Quan thầy cũng buộc đóng tiền nhà thương 20 $ M. Mỹ không có tiền đóng nên quan-Thầy chẳng cho cô mụ đi sanh.

Bởi cớ ấy nên hôm ngày 13 Janvier 1926 M. Mỹ có gởi đơn dâng quan trên trần-tố những điều của Quan-thầy thi thố, cầu xin với quan trên mở lòng từ bi, dạy Quan thầy bỏ cái luật ấy, cho dân nghèo nhờ.

Vụ kiện nầy đến ngày kết quả, quan trên phán xử lẻ nào, tôi sẽ dịch cái đơn ấy ra chữ quốc-âm và kỳ thuật cho chư độc giả rõ biết.

Chí-Thiện
Phongthạnh GIARAI

Ngỏ cùng M. Huấn, cựu Chủ-quận, đạt-nghiệp chủ và đạt điền-chủ Giarai

Thưa ông,

Quận Giarai là quận của ông trấn nhậm khi xưa có trên 8, 9 năm. Những dân trong quận đều là con dân của ông. Vì lòng yêu mến của ông nên ông không nỡ dời ra khỏi quận. Sau khi Nhà-nước bổ ông đi trấn nhậm quận khác, ông bèn xin nghỉ một năm không ăn lương.

Đến mãn hạng một năm rồi, ông xin thêm một năm nữa là ý ông muốn xin thôi luôn hầu có ngày giờ rảnh đặng coi sóc mấy chục ngàn công ruộng của ông, mấy lò gạch của ông.

Hiện nay ông trở nên một người dân thông thái hơn hết trong quận Giarai nầy. Đáng lẽ ông cũng nối chí của ông Đốc-phủ Lê-quang-Liêm dìt Bảy chút ít ; lẽ lập hội nầy, hội kia, như là Khuyến-học-hội dạng điều dắc chúng dân trong quận Giarai nầy. Nhứt là bọn thanh-niên như tôi có nhiều khi yếu cần với ông, ông ừ rồi ông cũng bỏ qua làm cho anh em chúng tôi mỏi lòng trông đợi.

Quận Giarai và châu thành Giarai chẳng phải nhỏ, dân trông quận Giarai và dân tại châu thành Giarai cũng chẳng phải ít. Có lẽ ông cũng biết nhứt là mấy chục căng phố của ông hễ cất rồi hoàn thành thì đã có đủ số người ở rồi. Nếu ông biết ông là một ông dân có trí thức, có tài ba hơn hết trong quận mà ông không lo điều dắc con dân trong quận thì người ngoài dòm vào chỉ cho khỏi họ dị nghị thì chừng ấy, có lẽ ông cũng hổ thẹn với lương tâm của ông chớ. Nay tôi thấy phận sự của ông rồi rảnh nên xin ông đọc bài diễn thuyết của cụ Phan-châu-Trinh rồi xướng lên xin cùng Chánh-phủ lập ra một hội Khuyến-học (Société d'enseignement mutuel) nơi quận Giarai đặng bàn tính đều ích nước lợi dân trong mùa khô thong thả nầy thì có ích cho dân trong quận biết bao nhiêu và phần đông sau khi nghe giảng giải nhiều lần cũng bớt tánh xa xỉ cờ bạc là điều ưa muốn nhứt của dân trong quận đó. Nếu một ngày kia con dân trong quận nhứt là bọn thanh-niên như chúng tôi mà mở mang đặng thì cái đại công của ông trong xã hội chẳng phải là nhỏ vậy.

Cúi xin ông vui lòng nhậm ngôn.

Phan-Thị
Một người trong bọn thanh niên
trong quận Giarai

Gocông

Cuộc bỏ thăm cử hội-đồng địa-hạt trong tổng Hòa-lạc-hạ, ngày 24 Janvier 1926

Số thừa mai : 116
Số thăm bỏ : 116
Ra dự cử : 1 ông Le-văn-Long, cựu hương cả.
2 ông Ngô-văn-Triệu, hương sư ;
3 ông Châu-văn-Hải, cựu hương trưởng.

Ông Long đặng 63 thăm, đắc cử ;
Ông Triệu đặng 78 thăm, đắc cử
Ông Hải đặng 48 thăm.

Nghe nói ông Hải có vô đơn kêu nài

Cử tri

Tâyninh

Chốt chà !

Bửa thứ hai 8 Février rồi đây, lối 4 giờ rưỡi chiều, tại con đường Tâm-long gần chợ mới Thái Bình, trời thanh gió mát, kẻ rảo chơi phường phố, người đến tiệm mua đồ, xem ra mọi người đều có vẻ vui mừng, quần đôi áo ba, vì ngày xuân sắp đến. Thình lình có tiếng la inh ỏi, nghe rõ lại là « Chốt chà ! chốt chà ! Tôi thấy một đám đông người gần tiệm « Lư đức Sanh », lúc đến xem mới hay là chú Phan văn Thơ, chủ tiệm thợ bạc tại chợ mới bị hai con ác-phụ đơm chốt nhà làm cho chú cả mình bị lấm sình dơ dáy. Đó cũng vì Tâyninh lâu ngày không có bắt bộ, không có cái lương, nên nay 2 con gà mái nầy diễn một lớp tuồng chốt chà làm cho mọi người đua nhau đến xem chật nức. Giây lâu có linh tuần đến mới cả ba người lôn bột

Thật là nhục nhã biết bao, chú thợ Thơ khi rảo bước đi chơi thì đầu đội nón trắng mình mặc bộ đồ cẩm nhung, chưn mang đôi dép, xem ra người sang trọng, bây giờ gặp lấy chốt chà làm cho cả nón cả quần áo đều bị nhuộm đầy sình dơ hôi thúi. Lúc ông còi lấy ăn kết thì chú thợ Thơ khai vì oán hận với tên T. nên nghi quyết cho tên nầy mướn hai con ác phụ mới hay chúng nó tên là L.A thị Huê và LÀ thị Neo, ở Trảng bàng, lên Tâyninh đi nữa bị chú thợ Thơ trôi ghẹo nên chúng nó phải mượn lấy chốt bùng mà trả lời cho xứng đáng.

Ôi ! tình đời quá ngán, nếu cậu T... vì cừu oán mà mượn lấy tay ác phụ rửa hờn thì cậu vốn tiểu tâm. Còn như chú thợ Thơ, vì mắc đồ mà phải chịu nhục thì tự hậu xin chừa.

BAN-TANG.

Nước mắm hiệu « chữ thập đỏ »

Nước mắm hiệu « CHỮ THẬP ĐỎ » của người Annam làm ra toàn bằng cá và muối, có đủ hiệu tại Phanthiết, Phanri, Lagau, Phúhài, Mũinó, Rạng và Duồng, đúng luật buộc Nhà-nước định. Người mua sỉ bán lại không khi nào bị phạt về nước-mắm không đúng luật và thúi, hư như khi trước, người mua vỏ xài dầu mở ra đồ lâu không hổ trở mùi và đen thúi. Nước-mắm hiệu « CHỮ-THẬP-ĐỎ » thơm, ngon đủ chất bổ dưỡng hiệp cách vệ sanh, xin đồng bào nhớ mua Nước-mắm hiệu « CHỮ THẬP-ĐỎ ».

BÁN-TẠI

Vĩnh-Thành, quai de Commerce n° 1 CHOLON

và tại LIÊN-THÀNH
Quai de la Marne Saigon

PENSIONNAT

Huỳnh-công-Phát

19 à 35 Boulevard Kitchener (Cầu-ông-lãnh) Saigon

TỰU TRƯỜNG : *1er mars 1926*, nhằm ngày 17 tháng giêng, năm Ất-Sửu.

Dạy thi Bằng-cấp sơ-học và Bằng-cấp Tốt-nghiệp. Năm nay có lớp 1re Année rồi.

Xin [illegible]

Gày dép Bắc-kỳ

Đồng hồ treo và đồ kiểu.
Đèn điện để xách, để bỏ túi và piles.
Các thứ khuôn để bỉnh.
Nappes, tapis, serviettes và các đồ tạp hóa, v. v.

Giày dép có tiệm làm tại Hanoi, còn đồ ấy mua ngay tại lò bên Pháp nên giá nhẹ hơn.

Bán sỉ — Bán lẻ

tại tiệm : **Trần-quang-Xuân**
168 rue d'Espagne
Chợ mới Saigon

Mới lại **200** cái đồng hồ treo giá rẻ.

Pensionnat Điều-quận

Rue Mottet Soctrang

Trường của chúng tôi tuy mới lập mà học-sanh càng ngày càng đông là vì chúng tôi chọn dùng những cựu Giáo-viên đã tài đức mà dạy học-sanh (học trong và học ngoài) từ lớp ấu học sơ gial (Classe enfantine) cho đến lớp thi cấp bằng sơ-học (Classe du certificat d'études).

Chúng tôi đâu dám khoe khoan song chúng tôi chắc rằng khi Quí Ông Quí Bà đem trẻ đến học thì quí Ông quí Bà đặng đẹp dạ chẳng sai. Là bởi chúng tôi chẳng nệ tốn hao sắp đặt, công cuộc đâu đó trang hoàng và hằng lo làm sao cho chẳng phụ lòng trông cậy của Quí Ông quí Bà.

Còn tiền cơm tiền học thì Bổn-trường tính rất nhẹ.

Ước ao sao đồng bang, trước là trong bổn-tỉnh sau là trong các tỉnh lân cận có lòng tưởng đến chúng tôi đem trẻ em đến Bổn-trường thì chúng tôi hết lòng hoan nghinh.

Bãi trường tết : ngày 7-2-26
Nhập trường : ngày 22-2-26

Kính cáo,
TRẦN VĂN-ĐIỂN.
Directeur de Pensionnat à Soctrăng

HÔTEL RESTAURANT

Đông-Pháp Lữ-quán

173, 174, Rue d'Espagne Saigon

Phòng ngủ và bán cơm Annam, rất tiện cho quí khách phương xa đến Saigon, ở phòng và ăn uống luôn một cỗ.

Le Directeur,
NGUYỄN-KHÁNH-ĐỒN

Hỡi các canh nông nghiệp chủ

HÃY THỪA LẤY DỊP

Le vrai signal-voleur — la terreur des rodeurs ! là một cái máy báo tin có kẻ trộm, khuôn viên 0,35x0.04 gắn vào cửa cái, cửa con, gần nơi chuồng-gà, chuồng bò, chuồng trâu, tàu ngựa.

Hễ động tới cánh cửa dầu nhẹ thế nào cũng nổ một tiếng lớn như tiếng súng.

CAM KẾT NĂM NĂM

Do nơi ông J. Brunel số nhà 45 đường Mayer Saigon.

Giá 2$ 50 một cái có hộp đựng gởi cách contre remboursement.

Hỡi Nông-nghiệp chủ Thương-nghiệp chủ

Cối đạp cối giã tay còn có ích gì !

Chỉ tốn có 17$ mà có một cái máy giã gạo tính về tiếng gởi (gởi cách contre remboursement).

Hiện nay có 6 thứ máy tân chế rất giản tiện giá từ 17, 27, 45, 150, 165 và 300 $ quay tay hoặc chạy bằng mô-tơ.

Với máy nầy thì trong 100 lường lúa xay giã ra đặng 75 lường gạo trắng, it có tấm lắm !

Đá cẩm thạch

Nhơn vì muốn hoàn trương kiểu đá cẩm thạch tại nhà, hoặc để bàn, để mộ, để vàng para... nên ông J. Brunel sẵn lòng gởi cho người nào muốn biết, một cái dùng đồ xeo có chưng bằng thứ đá nói trên đây, hoặc đen, đỏ, xanh, khuôn viên 0.10x0.09 giá 8$ [illegible] cách contre remboursement).

Thay cũ đổi mới

Kính cùng lục châu quân-tử, cảo với đồng bào đặng rõ. Bấy lâu cũng nhờ đồng-bào ra ơn chiếu cố, tưởng nghĩa thâm giao, nên mấy nhà khách-sạng của chúng tôi đã ngày nay đặng bền vững, còn thấy lên tuổi trong thương trường, thiệt chúng tôi hết lòng hậu cảm qui khách.

Vì tình quyến thêm càng làm càng nặng, nên chi phần đông trong qui khách đều muốn đến khách sạng của chúng tôi. Bởi sở ấy cho nên số phòng càng ngày xem thành ra ít, khó nỗi bồi đáp qui khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách-sạng của chúng tôi hiện là:

1° Nam-thành Khách-sạng, ở đường colonel Grimaud, số 21 và 23;

2° Nam-Trung-Khách-sạng, ở đường Alsace Lorraine số 103 và 105;

3° Nhứt-Hưng-thành Khách Lầu, ở đường Amiral Rose, số 18, 20, đều mở thêm rộng rải sạch sẽ, ngõ hầu khỏi phụ tấm lòng huệ cố của qui KHÁCH trong lục-châu.

Mấy tiệm đều ở gần xe lửa Saigon-Mytho. Khách đến, chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước, cho vừa ý đồng bào.

Nay kính
Quảng-lý. M. Hiệp

Muốn mua hàng hóa cho rẻ hãy tìm đến chỗ gốc

273 Rue des Marins

Kính trình qui vị Thương-khách! Ngôi hàng chúng tôi mở ra được một năm nay chuyên riêng nghề mua hàng hóa bên Pháp quốc về bán sỉ lại cho các tiệm buôn. Chúng tôi làm Đại lý hãng Lafayette và nhiều hãng khác bên Pháp quốc. Những hàng hóa của chúng tôi sỉ cây toàn là mới các lò xưởng bên dưới: Pháp cho chẳng phải mua của mấy tiệm nhỏ, vậy nên tự nhiên giá phải rẻ hơn các nơi.

Chúng tôi lại đứng trung ương người mua và người bán, món nào nơi đây không có tại chúng tôi mua giùm giá cũng chẳng lại tính chút ít huê hồng mà thôi.

Vậy qui vị muốn sỉ mớ chi về bán lại xin đến chúng tôi, hoặc viết thơ hỏi giá cả hay là gởi kiểu hàng đến thì chúng tôi sẵn lòng hồi đáp.

Chúng tôi lãnh Đại lý tiệm Khánh-Ký chụp hình rất tinh xảo và có bán các món về nghề chụp hình.

Nay kính
AU REVEIL
278 Rue des Marins Cholon

Phạm-quang-Nghiêm

Commerçant, Ômôn

Bước bán hơn 10 năm rồi, thật thà và rẻ hơn các nơi.

Làm Đại-lý hãng dầu lửa Asiatique.

Làm Đại-lý hãng rượu Binh-tây.

Làm Đại-lý nhà thuốc tây Pharmacie Centrale.

Làm Đại-lý nhà bán hột xoàn J. Giuntoli.

Có trữ dầu hãng *Shell*, dầu lửa hiệu con sò, dầu nhớt hiệu M. C. C.: đèn *TITO-LANDI*; đèn thắp dầu sáng đỏ chạy dây như đèn điện; hàng *Tàu*, hàng *Bắc*; các thứ rượu Tây và đồ nữ trang đủ kiểu theo kiểm thời.

NAY KÍNH

Kính mời

chư quí khách Saigon càng lục châu

Tôi là Quan-minh Cơ ở tại Nhà-ngủ Namkỳ số 154 đường d'Espagne Saigon sau chợ Saigon mới chuyên nghề xem tài tướng có danh, hằng trị người họa phước rất hai, cũng coi số vợ chồng có ăn ở đời với nhau hay không? việc hoạn nạn qua rồi và sẽ đến, tiên đoán hảo cơn, việc cầu danh cầu lợi: chúng tôi cũng đều xem đặng.

Kính xin quí khách nhân dịp đi chơi ghé lại xem cho biết việc của mình. Chúng tôi thay sao nói vậy không có tư vị.

Nay kính thỉnh
QUAN-MINH CƠ
số 154 đường d'Espagne Saigon

MỚI KHAI TIỆM
Annam bán rộng hàng

Bombay thượng hạng

Tiệm M. François Sự,

bán hột xoàn 76 Rue Vannier lối giữa dãy phố Chà-và bán vải chợ cũ Saigon. Nay chỉnh đốn lại rất huê lệ, bán hàng Bombay rộng *Thứ nhứt hạng* bằng lạ mắt, quyết tranh giải nhứt ở chợ-cũ.

Còn nói gì hột xoàn lời đầu tháng Novembre này thì tàu lại sẽ có đủ thứ hột cật kỳ tốt.

Bổn hiệu đã đẹp bết đồ xấu; quyết bán đồ *thượng hạng*, chuyên môn *hột xoàn* và *hàng bombay* bổn tiệm xin mời qui ông qui bà ngài tỉnh đến viếng một phen tôi sẽ bắt lòng hoan nghinh.

FRANÇOIS SỰ
Chủ tiệm hột xoàn và hàng Bombay
76, Rue Vannier
CHỢ-CŨ — SAIGON

CÔNG-HUỲNH

Vêtements en tous genres sur mesure.

Coupe et Façon Grand Tailleur

256 *Rue d'Espagne* Saigon

Tiệm may đồ y phục Langsa theo lối kim thời của người Annam lập tại đường Espagne số nhà 256 gần bên chùa chà (Bà đen) có rước nhiều tay thợ rất khéo và có nhiều thứ hàng và nỉ bên Pháp mới gởi sang, mà giá lại rẻ hơn các nơi.

Vậy xin mời quí khách đến trước xem chơi, sau giúp cho đồng bang đặng vững bề nơi trường thương-mãi thì ơn của quí khách mà tôi phải mang càng ngày thêm rộng. Xin đồng bang chiếu cố.

Lê-công-Huỳnh

Vĩnh-đức-Hưng

Tailleur Tonkinois

262 *rue d'Espagne Saigon*

Civil, militaire et Annamite

may đồ tây và Annam

Tiệm tôi có bán các thứ hàng Bắc hàn, Tàu quí ông quí bà có cần dùng thử chỉ cần, có đủ, đặt may hay là lãnh đồ may ẵn tiền đồng.

Xin quí ông quí bà chiếu cố, qua bước tôi bổn hiệu, giúp cho người đồng-bang, thì chúng tôi lấy làm cảm đội ơn.

Nay kính

VIÊN-AN

Cycles & Accessoires

N° 8 Quai de Phước-Kiến Cholon

Bổn-hiệu có trữ bán xe máy hiệu "BRILLANT" và nhiều hiệu khác rất có danh tiếng, có bán đủ các đồ phụ tùng. Giá định rẻ hơn các nơi. Bán tiền mặt hay là gởi đồ cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement)

Chủ nhơn kính cáo

NHÀ HỌA CHƠN-DUNG
ĐẶNG-VĂN-KỲ

17, *Rue Martin des Pallières 17*
(là cửa đi ra gare đò Dakao)
SAIGON

Và ký giả vừa — đã đặng nhiều bài khen tặng

Hàng bán đồ dùng về công nghệ
E. DUPRIX

58-60, *đường Pellerin. — Saigon*

Nói sơ đồ, các thứ máy, máy làm nước đá, máy thắp đèn điện máy bơm nước bằng dầu khí, Bơm nước lớn nhỏ đủ thứ đồ bơm nước vô ruộng, chạy bằng dầu cặn, dầu lửa bằng Mazoud, hay chạy bằng hơi nước

Hàng tốt cho các vườn trồng trái

Ngôi sao

Xe hơi hiệu ngôi sao trắng đưa hành khách Saigon-Cholon-Namvan, thời ngày đêm có, giá tiền bộ hành ăn rất rẻ. Nhà ở tại đường d'Espagne số 261 có lãnh may y phục annam, sinh hàng đủ thứ, có trữ dầu cocoïne, dầu nhuộm và vẽ rượt xe hơi. Với bán thứ dầu kêu là dầu xiêm, dùng những bịnh nhức mỏi xưng lấy xưng chơn rất hiệu nghiệm.

Kính quí ông quí bà chiếu cố, tôi rất cảm tình thạnh tình.

Nay kính

Bánh Quốc-Nữ

Bánh Quốc-Nữ là bánh của gái nhà Nam làm, rất ngon và thơm, dùng không phá bụng, có vỏ hộp tử tế theo cách Âu-Mỹ.

Có trữ bán tại:

Bếntre: tiệm M. Lâm-văn-Tử, đường Interprète.

Bạcliêu: nhà hàng Tất-Xương của M. Trần-quang-Thế.

Sốctrăng: tiệm M. Hồ-ngọc-Qui.

Sadéc: tiệm Tân-Phong, quai Tân-phú-Đông.

Longxuyên: tiệm Tân-Hiệp, phố của M. Ngô-văn-Dy.

Tràvinh: tiệm Epicerie Hòng-Tu.

Longmỹ: tiệm M. Nguyễn-văn-Ngôi.

Hàtiên: tiệm Epicerie Thái-v-Xuân.

Cầnthơ: tại Trung Châu Lữ Quán và tại tiệm ông Võ-hiến-Đề.

Chợlớn: tiệm M. Lê-v-Ngữ, 310, rue des Marins và tiệm Minh phát Thành, rue Tổng-đốc Phương.

Saigon: tại Au Tisseur, 82, Boulevard Bonnard, và mấy nhà ngủ lớn.

Kính xin quí ông quí bà mua về dùng thử, giúp giùm công nghệ gái nhà Nam được mau thạnh phát.

Mlle NGUYỄN-THỊ-THÂN
13, Rue Lareynière. — Saigon

Tại Poom penh: Nhà M. Côn Cadder du Grand Garage Kmer có trữ bán

NHÀ NGỦ HIỆU
NAM-CHÂU KHÁCH-LẦU

85-35 tới 41, đường Amiral Courbet

= SAIGON =

Là nơi rất xứng đáng cho Quí khách ở Saigon, Cholon, Giadinh và trong Lục châu dừng nghỉ ngơi. Phòng thoáng rộng rải, mát mẻ và sạch sẽ lắm.

Nước dư xài, tắm và giặt không khi nào thiếu.

Hồi sốt sáo, dễ sai khiến lại không giám tham.

Chủ và người quản-lý sẵn lòng giúp những việc mà quí khách cậy đến.

Có sẵn xe hơi đề cho quí khách mướn khi nào muốn đi du lịch.

Giá cả tính rẻ hơn các nơi.

Thi-Thờ

TIỆM THỢ BẠC

NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier, ancienne Maison de NGUYỄN-VĂN-GIÁO

N° 13, rue Schroeder, Saigon

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyên tiệm này trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là em, kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền kiểu, chuỗi, bông tai, nút áo, vàng đôi, kiềng cẳng, nào bông, nào đặt, đồng chiếc v... v... Đủ thứ theo kiểm thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quí ông quí bà, muốn dùng món chi xin đời gót đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, tôi xin thế ý quí ông quí bà muốn cần dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM
Bijoutier, 13, Rue Schroeder, Saigon.

ANCIENNE MAISON THU-TOÀN

ĐÓNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM — LÊ-VĂN-BEN — CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

47-49 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

Hàng lụa kiểu mới

Những hàng tơ lụa thì ở Saigon có một mình nhà hàng Nguyễn-đức-Nhuận ở số 47 đường Catinat bán nhiều thứ hàng tơ kiểu mới hơn hết. Mỗi quí có thấy ai mặc thứ hàng nào mới tơ coi rất đẹp mà không nói rằng biết hàng đó của nhà Nguyễn-đức-Nhuận. Nhà hàng Nguyễn đức Nhuận, bán rộng hàng thiệt tốt mà giá lại rẻ hơn các nơi mua bán thì giữ một lòng thảo... thật đối cùng bạn hàng lại muốn thuận-tiện cho quí khách, nên có bán lãnh xuyến nhuộm tại Bercra tốt nhứt hạng, và có trữ đủ thứ hàng của hãng dệt Lê-phát-Vinh, như là lụa Tàu, Tây, sasa tơ, đồ. Mời đây có lựa thêm đồ hàng tơ thiệt tốt nhứt hạng và hàng lạ đủ thứ.

Đá mau mà lại khéo

Kính cùng qui ông qui thầy đặng rõ lại đường Amiral Courbet, số 43, Saigon, ngang hông Chợ-mới, cận Nam-châu Khách-lầu, có tiệm may Đoàn-thành-Tạo, may y-phục Tây Nam đã kiểu theo kiểm thời.

May đã mau mà lại khéo, chẳng dám sai lời, xin mời qui ông qui thầy dời gót tới may thử một lần, rất cám ơn. Tiệm tôi có nhiều thứ hàng mới lạ.

Nay kính
Chủ-nhơn: ĐOÀN-THÀNH-TẠO

Hồng Chanh

82, Rue Vannier -:- Saigon

Epicerie Française

Kính

Tổ cùng lục châu, nhơn dịp gần Tết, tiệm tôi có đem đủ thứ vật thực mà bán, và lại giá rẻ hơn hết.

Kỳ tàu rồi có lại, những là:

Calendrier 1926 thiệt là tốt, bouteons đủ các thứ, Champagnes thiệt ngon, đủ thứ Cognac, cigares, dầu thơm chocolat, Jambons, café bột 2$ 20 kí-lô, café rang rồi 2$ 60 và café sống, nhiều thứ, tùy theo thứ, và bánh hộp. Nói tắt, là đồ gì cần dùng trong cuộc Tết tây và Tết Annam thì tiệm tôi có bán đủ hết.

Còn như qui ông quí bà anh em có mua nhiều, tôi tôi sẽ tính giá rẻ hơn nữa. Kính mời qui bà, anh em đến tiệm tôi coi biết, tôi sẽ tiếp đãi tử tế ơn các chỗ.

Kính thỉnh
Hồng-Thanh

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÁY

BOTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc, N° 14,

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, ròng có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kông, ghế dây, ghế dựa, ghế ngồi, lớn có, nhỏ có, đủ thức, đủ dạng, rất khéo rất đẹp. Có sửa vợt mây, đờ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi tôi vui lòng tiếp đãi.

Trần-Long Cẩn bạch

Xin ghé mắt

(Adresses utiles)

Hiệp Thanh

Rayon Tailleur - Bazar

Phú-Cường — *Thủ-dầu-Một*

Kính cáo

Tôi chuyên ròng nghề sửa mấy thứ phẩm nhẹ mà nhứt là sửa từ cái thì thiệp nghề hơn. Cách tôi sửa đây không phải thào cây mà cũng khoan lỗ như thợ thào chỉ đó mấu chốt mà mở thôi.

Và cái bát cầu hiệu nào không tìm cho, mất chìa khóa hay là khóa hư đều sửa đặng cả.

Lại tôi cũng có làm đủ các đồ cái như mùng nhà, cửa cái, bông thêu vải, vân vân...

Kính xin quí vị đồ cần dùng tìm đồ cái hoặc sửa đồ cái với thơ cho tôi hay, hoặc đến tiệm tôi ở đường Kinh lấp số 68 mà thương nghị, tông việc làm kỹ lưỡng, kiểu mau thì giá tính lại hậu.

ÂU-OO cẩn khải
68 *Bd. Charner Saigon*

Duy-Xuân ẩn-quán

Tại đầu cầu cất Saudec

Có ta đồ bảo thứ thơ, tuồng, truyện, kích bằng chữ Langsa và quốc ngữ. Có in đủ bộ, các thứ giấy tờ về việc mua bán, các danh thiếp, bao thơ, tiệp tang, thiệp mời đám cưới v. v...

Có bán đủ các thứ giấy viết, mực bao thơ, ngòi viết, thước kẻ, bút viết chì và đủ thứ sách vở cho học trò các trường dùng.

Mỗi món đều bán rẻ hơn các nhà in khác

Duy-Xuân ẩn quán
Kính mời

A. DENHOLM

N° 35-37 Rue Lagrand'ière — N° 35-37

SAIGON

THIỆN NGHỆ VỀ VIỆC RÁP MÁY XAY LÚA GẠO

Đã ráp hơn 20 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-Pháp. Quan khách đến chiêm về sự làm gạo xay ra đặng bao nhiêu và sự làm lẹ chạy tới của máy thì

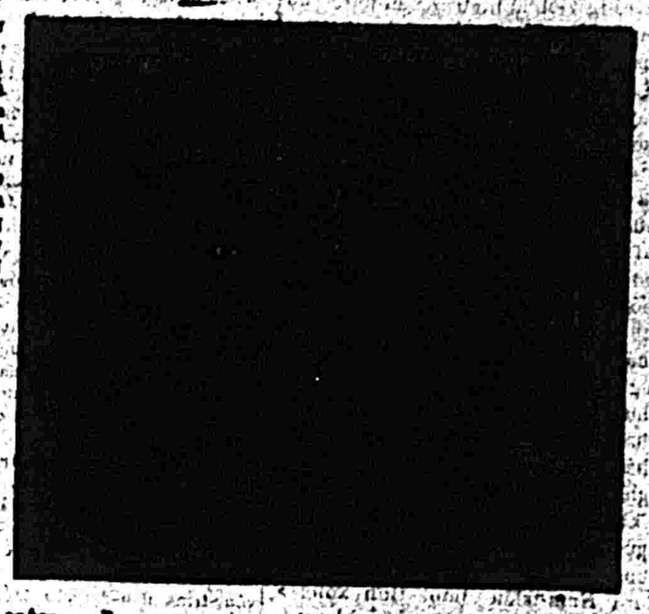

NGUYỄN CHÍNH MÁY—ĐỒ PHỤ TÙNG—SỬA THAY MỚI—MÁY XAY RIZERIE — VÂN VÂN. — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÁ-TƯ — NỒI SỐ 03 — VÂN VÂN. — GIÁ PHẢI CHĂNG

BÁN RỘNG ĐỒ TỐT

Bazar PHAN-THÀNH-BIỆN

54 Rue Viénot

SALON DE COIFFURE

"A L'Aurore" Rue Sabourain n° 33 Saigon

Kể từ ngày chúng tôi dời về đường Viénot đến nay đã được một năm, nhờ ơn đồng-bang huê cố nên bán buôn tấn phát luôn luôn.

Tiệm chúng tôi trữ rộng nang nữa thượng hạng và hiệu nay có đủ đồ ăn mặc như là: giày, vớ, nón, chemises, nos-tre-rêgnes và đồ vật dụng như là đèn tạ đăng, đèn manchon (đốt dầu sáng nay là dầu lửa), đèn treo, đồng hồ-quí, đồng hồ bureau, đồng hồ chạy thoi, máy nai, đồng hồ, đồng thau, đồ phalie, đồ porcelaine, vân vân... tại Rue Sabourain. Tại chỗ ay lại có trữ bán đủ các món đồ ăn dùng theo cuộc nới tốt như là dầu, thuốc Bressani, xà, lược, dầu, bàn chải và đồ đạc cũ vân vân.

Vậy kính cùng quí ông, quí thầy có nới tóc xin lại "A L'Aurore" Rue Sabourain n° 33, mua đồ dùng thì lại Viénot, chúng tôi tiếp rước tử tế luôn luôn.

Kính cáo
PHAN-THÀNH-BIỆN
Commerçant
54 Rue Viénot Saigon

Vinh-Thanh Grande bijouterie orfèvrerie centrale de Cholon

LÊ-VĂN-NGỮ

CHỦ TIỆM THỢ BẠC ANNAM

N° 310 rue des Marins et N° 44 Boulevard Tổng-đốc Phương

BẢN VÀNG CÓ BẢO LÃNH SỰ TỐT XÀU NGÀY SAU

Bổn-hiệu có lãnh làm và bán đủ thứ trang đủ thứ theo kiểu kim thời tân chế nhiều kiểu theo tây, đồ món nhứt hột xoàn bảo kê thiệt tốt. Còn hột xoàn của qui Bà đem đến đặt làm món chi tùy ý, thì chánh tay chủ tiệm và thợ ròng nghề nhứt hột xoàn rất xảo thủ. Bởi vậy nội kinh thành Cholon và Saigon phần nhiều đều biết hai tiệm tôi dây làm 10 khéo nhứt và tốt nhứt hơi tới cái nước vàng tây thì bổn hiệu chế rất sáng láng tốt khéo vô cùng giá cả có ý mắc một tí (mà cắt nên miếng). Bởi bổn hiệu chọn vàng thứ thiệt cao, công làm tại kêu thợ thiệt sau tài xảo thủ, xét kỹ thì có mắc mớ gì đâu.

Lại có bán đồn chưng đủ cẩm thạch, nón nỉ, hàng lụa cùng các vật khác nhiều lắm rồng là đồ bên Tây gởi qua coi đẹp lắm, ở ăn, trâu đặt thợ Bắc gởi về coi khéo cật kỳ, xin nhựt lại tiệm cái trước ở số 84 đường Tổng-đốc-Phương, nay dời lại cùng đường nầy số 44 tại bến xe hơi bộ hành đi lục tỉnh.

Ấy vậy xin mời qui Bà chưa biết, có dịp đi Cholon xin ghé lại tiệm xem thử một lần mới rõ lời nầy là lời thật.

Kính cáo

Đâu máy hát....

Nhiều vị mua nhầm các hiệu máy, hát được có một thứ dĩa kim nước thạch không bền nay gặp dĩa hát kim sắt thì hát không được vậy thì rất bất tiện. Bổn-hiệu có qua đâu máy để tra vào máy cũ, chẳng những hát dĩa kim nước sắt được mà thôi, mà hát dĩa kim nước thạch cũng được. Đầu máy nầy hiệu Perfectaphone, hát rất tốn tiếng. Có 2 thứ xin kể sau nầy: N° 1 giá 4$00 N° 2 giá 5$00.

Đồ đầu hát kim nước thạch không 2$50, còn hát kim sắt không 0$50, một cái.

Bổn-hiệu đã có dĩa cải-lương hát kim sắt (Tân-thời-ban) rất hay, trong ấy dây có ít quá, nếu ai có mua máy hát Perfectaphone của bổn hiệu thì mới đổ nhiều lại ít dĩa, chớ không [illegible].

Dây thiều máy hát, bán 20 ly bán 3$00, 21 ly bán 3$50, 28 ly 4$ 00, 31 ly 4$50, 35 ly 5$00 mỗi thứ.

Dầu «Ebonitine» để cuối dĩa hát cho sáng, có thoa có xát dĩa được bền lâu nắp hai. Mỗi ống bán 0$50, có bán và có gởi cách đàng nhỏ bất kỳ giá 0$30.

PHAN-QUAN
Saigon-Bazar 37 rue Catinat
Saigon

Dời chỗ khác

MAISON DU COTINAT khi trước ở đường Charner số 43 nay đã dời về đại lộ Bonnard số 94. Có bán đủ thứ hàng bên Tây, như nón, giày, vớ, áo sơ-mi, đồ xương dọn trong nhà, đồ Tết, đồ đi dám cưới rất đẹp.

Lúc nầy bạc lên cao, bổn hiệu định bán giá rẻ, xin đồng bang chiếu cố.

Chủ-nhơn: Phạm-văn-Hiến
kính mời

HÔTEL D'ANNAM

Nam-Việt khách-Lầu

N° 72 à 80 Boulevard Charner et Annexe N° 9 à 15, Rue Carabelli

Saigon

Phòng ngủ ở dưới đất cũng trên lầu, rộng mát, sạch sẽ lắm, rất cần thiện cho quí khách có việc đi Saigon cũng đi chơi.

HUỲNH-HUỆ-KỲ
chủ nhơn

Saigon Imprimerie du ĐÔNG-PHÁP THỜI-BÁO.

TIRAGE : 5.000 ex

Le Gérant NGUYỄN-KIM-ĐỊNH.

NHỊ-THIÊN-DƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. — CHOLON

Dây thép nói số 638 — Đánh dây thep chữ để : Nhị-Thiên-Đường Cholon

CÔ BÁN CÁO THỨ THUỐC CAO, ĐƠN, HOÀN, TÁN, RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY

PHỤ-QUẾ-BÁT-VỊ-HOÀN

Phàm con người mà thấy hóa hóa tinh thì ít hay sanh bịnh.

Bởi vậy cho nên phải dùng lục-vị là để nhuận thấy Phụ-quế là vật bổ hỏa mà điều bổ chơn dương.

Vả cái máy sanh huyệt dẫu để nơi trong hỏa, ở trong hai trái thận một điểm chơn dương gọi là mạng môn, tức là chỗ tướng hỏa ở mà gìn giữ lấy mạng người ; cho nên người mà đoản yểu sống lâu, chết yểu, hoặc có thai cũng không đều là nơi mạng hỏa.

Thuốc này bổ bổ thân mạng chơn dương, giúp hỏa trợ tỳ. Tiện tăng âm tả, thông trị chơn dương.

Những trẻ tinh huyết khô khan thường hay đau lưng mỏi gối, hoặc kém thấy mà sanh đàm rồi hóa ra chứng bo, hoặc nhức đầu xây xẩm, ù tai lùng bùng, chiêm bao di-tinh, thở có rão lười, đau răng nhức răng, sanh xạo vàng vọt, hoặc thân dưới ngứa ngấm sanh ra ghẻ chốc vân vân, các chứng thảy đều dùng được.

Mỗi lần uống bốn chỉ, uống với nước muối mãng mãng

Kị ăn cải trắng ra những đồ lạnh lắm ngưng trị.

Chư tôn có mua thì hãy nhìn cái nhãn hiệu ông Phật ngồi trên Nhị-Thiên-Đường thì khỏi lầm đồ giả.

Mỗi hộp giá là . . . 0 $ 25

BỊNH KHÁU LÝ TRUNG HOÀN

Thuốc hườn này chuyên trị nam phụ lão ấu, hàng trị hỏa bất sanh, thổ dương hư khí nhược ; hay đau xốc hông, trạo trực nước miếu, tạng phủ bất điều ăn uống không tiêu, bịnh hậu khiếm bổ, mạng môn hỏa suy ; tỳ hư vị yếu, đau bụng là chảy ăn uống chẳng ngon, hình thể mỏi mệt ; hay đêm hay ho, ban ngày ăm nhiều ; hoặc ăn uống quá độ mà sanh bịnh trung nàng ; hoặc ăn đồ lạ à lão sống sít, ngưng trệ, rồi bất mữa ; hoặc cảm hàng tay chơn rung rẩy ; hoặc nguơn khí bất điều, tinh-thần suy xẩm, v. v..... thảy đều trị được.

Phải dùng nước gừng lài mà uống với thuốc.

Nói tóm một lời là thuốc hườn này có tài ôn trung phò dương ; hễ uống mà được thường thì nguơn-khí điều hòa, tinh thần bội trương.

Hồn đường đã gia công tìm kiếm các thứ dược-liệu cho thiệt đủ thứ

Nay [illegible] mà chế ra thứ thuốc hườn này, thiệt là công hiệu như thần, ba phát bá trúng.

Chư tôn có mua thì xin phải nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT kẻo lầm đồ giả.

THANH-TÂM NGƯU-HOÀNG-HUỜN

Thuốc này chủ trị nam phụ lão ấu, thần linh mê sáng đàm chận hoặc cuồng phong trúng khí bất tỉnh nhơn sự, ngậm miệng cắn răng, con mắt lác lưng, tay chưn quíu rút, trúng thử phát kinh, ôn khí sáng nhâm phát phiền nhiệt khô khan, giựt tay giựt chưn ; nhiều nhân ho hen, long đờm nhức đầu ; xây xẩm tối mắt, nhức nhối có mình ; hoặc bị sơn phòng chướng khí, đau thắt ruột gan ; phòng đàm ngăn trệ, khí huyết chẳng thông ; thần hồn phách tán, nằm ngủ chẳng yên v. v... Nhứt thiết tạp chứng bịnh nguy cấp phải dùng thuốc này ; ấy là một thứ thuốc khởi tử hồi sinh, phò nguy cứu cấp, công hiệu như thần.

Hễ uống nó vào thì thanh tâm trừ đàm, đề thông cửu khiếu lại tiêu trừ các dịch tà khắc an nhiên.

Chỉ nhũ con nít mà bịnh kinh phong, cảm mạo phát nhiệt, sanh bịnh đa-đề, khô khê ọc sữa, tích trệ đau bụng thảy đều dùng được.

Người lớn mỗi lần phải uống một hườn, như bịnh đau lâu phải uống gia bội ; uống với nước gừng.

Con nít phải uống nửa hườn, nấu lá bạc-hà lấy nước cho uống với thuốc, hoặc hòa với sữa mà cho uống, hoặc thoa nơi núm vú mà cho nó bú, hiệu nghiệm như thần.

Phương thuốc này từ được. Từ truyền đến nay, bổn đường hằng gia tâm nghiên cứu rồi chọn những thượng phẩm dược liệu tuân y theo phép chế ra mà làm hườn ; uống chừng nào hay chừng nấy.

Kị ăn cá và rau có sống sít lạnh lẽo và cũng kị đồ bằng sắt.

Đờn bà có thai chẳng nên dùng

GIÁ

Hộp giấm 4 hườn. : 1 $ 00
» 2 » . . 0 50
Hộp cây 4 » . . 1 40
» 2 » . . 0 70

NHỊ THIÊN ĐƯỜNG TIÊU-THỰC-HOÀN

Chuyên trị nhứt thiết các chứng bịnh thuộc về bao tử, ăn không tiêu, hoặc ăn đồ sanh lãnh rất nhiều, sanh ra bịnh nơ nớt, tích-tụ bần thần, đau bụng, lâu ngày làm cho thân thể gầy mòn yếu đuối, ăn uống không biết mùi. Uống thuốc này dần dần khai vị tiêu thực, trở nên tinh-thần khoái sảng, khí huyết đều hòa, thật là một phương thuốc chí bửu có danh trong thiên hạ.

CÁCH DÙNG

Dùng với nước trà ;
Mỗi ngày uống 2 lần ;
Mỗi lần uống 2 hoàn ;
Uống trước bữa ăn 15 phút đồng hồ

Giá mỗi hộp 10 hườn là . . 0 $ 50

AN-THAI HUỜN

Thường người đàn bà có thai khí-huyết suy yếu, không thể giúp dưỡng thai nhi, thì hay sanh ra bịnh ca, chợn, (ác-trở) chống mặt, bần thần, hễ nhẹ thì làm ra chứng điên cuồng, nặng thì khí huyết suy nhược, thai nhi [illegible] hoặc sanh những chứng [illegible] nghèo, thậm chí không phương điều trị.

Bổn Đường nghiên cứu ra hoàn thuốc an thai nầy, cứu những bịnh kể trước đó xưa nay rất nhiều. Vậy người đàn bà có thai nên phòng bị khi mới có các chứng kể trên đây, thì khỏi lỗi đạo hòa sanh của trời đất, mà dùng thuốc nầy trước khi có thì không lo điều chi bất trắc.

Cách dùng. — Mỗi lần uống 1 hoàn, sau khi 2 bữa ăn, uống với nước trà.

Giá mỗi hộp 2 hườn là . . .

BẠCH TRƯỢC-CAO

Thuốc nầy để trị các chứng bịnh lậu ; nước đái gắt, lận mủ, hoặc đóng, hoặc vàng, hoặc lận kế, lận huyết chảy ra dầm dề, cứ theo phép mà dùng thì hết lại trừ dặng các chứng bịnh độc.

Trị bạch đái hạ rất thần hiệu. — Kị thai.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống ba lần, mỗi lần nóng chừng 1 muỗng nóng cà-phê. Ở ăn đồ nhiều xào, cay nồng nầy, rượu cũng không nên uống.

Mỗi hộp giá là. . . 0 $ 50

Tiệm đóng xe

Sửa xe có bán đồ phụ tùng đường Luco, môn bài 99 và 101 (Đất-hộ) Saigon

Trần-văn-Hiền, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách dặng rõ : Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiếu, xe kéo, và cũng có bán các thứ xa cụ sửa lại chắc chắn : có bán đèn xe đủ kiểu-bánh xe cao-su bằng cây giá rẻ bền lắm chở lại, cao-su dặt để thay trong banh, kiếu đèn tây, đồ bắt kế xe chiếc và xe song mã bằng da tây, rất khéo và chắc, có bán yên cối, chuông đạp hai tiếng, bình để thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe và sửa xe

Cúi xin quí khách có dịp đến Đất-Hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước là công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm nuôi, thì tôi rất cảm ơn lắm vậy. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng gởi cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Lời rao

Kính cùng Quí khách dặng rõ :

Bổn Hiệu chuyên khắc các thứ con dấu bằng đồng bằng cao-su, bán đồng bản đá cẩm thạch để mộ vân vân, chế tạo đủ các thứ nón cao-su theo kiểu kim thời cải rất ngoạn mục, bán sỉ và bán lẻ, đã từng bán cho các tiệm ở Lục Tỉnh đều được ngợi khen.

Ngoài ra Bổn-Hiệu lại có thợ làm các thứ trường liễn đỏ mừng đám cưới đám tiệc, hay là đi điếu đám tang giá rẻ hơn tiệm các chú và làm tốt hơn xin quí khách chiếu cố.

Trần-duy-Bình
42 Bd Charner 42
Saigon

Khắc con dấu bằng đồng, bản đồng và bán cẩm thạch
Gravure sur métaux et marbre
Trần-tam-Chí
Graveur en tous genres
37 rue Catinat 37 Saigon

ĐÈN THẮP DẦU HỎI
(pétrole)
đề treo trong nhà, tràng hát sân lúa, đường đi rất tiện, thắp một mãn-sông, có bóm hơi, sức sáng bằng 500 đèn bách lạp. Có bán sỉ và bán lẻ tại tiệm :
Trần Quang Nghiêm
200, đường d'Espagne — SAIGON

Thiệt-nghiệp-xưởng

F. NAM

Đường Pellerin môn bài số 142-144, SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tủ sắt đủ kiểu.

Bền sắt bóng và các thứ kim khí tốt hạng.

Sửa sang và đủ các thứ khí giải.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo, vân vân, dùng máy điện đời mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Bền các đồ phụ tùng theo kiểu xe tâm thường và dùng chữ.

BỀN GIƯỜNG SẮT.

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIÊN LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt đủ kiểu để rào mả.

Làm kiểu lục-mỹ và kiểu thường. Ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre), chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm có [illegible] mau giá rẻ.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 40, ngan chợ Saigon mới.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kỹ-nghệ-gia

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưng bằng đồng xi ni-kên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG cẩn-bạch

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẦN CỬA

M. Michel NGUYỄN HIỆP-HÒA

SÁNG TẠO NĂM 1920.

Xưởng chánh tại LÁI-THIÊU (THUDAUMOT), Quai Ex. Dupuy
Đường mé sông chợ đi ra

TIỆM NGÀNH CÓ TRỮ ĐỦ MÓN.

1° Tại Hi-thọ đường mé sông, hơi bến tàu và xe-hơi ; 2° Tại Cần-thơ đường mé sông, ngay cầu tàu của khách-trú ; 3° Tại Trà-vinh đường cái, ngay Tòa bố ; 4° Tại Rạch-giá đường mé sông, nơi bến tàu.

Xưởng tôi có đủ máy móc đủ thứ làm, chế tạo, [illegible] Trước đâu tôi và tôi mà chế tạo nhiều kiểu khác lạ, thêm [illegible] tinh xảo, không hề giả dối. Bấy lâu danh tiếng, được chư quí [illegible] khen ngợi về sự kỹ càng chắc chắn rất vừa lòng. Nay mới qui khách đến xem chơi, hoặc muốn hay là đặt [illegible] lòng tiếp rước và hỏi ấm liền.

Muốn có thợ tiệp thì đến [illegible]

Tiểu-thuyết

MŨI GƯƠM HIỆP KHÁCH

Dịch-giả : NAM-KIỀU

HỒI THỨ 45

Gặp Kim ông kết làm cha-con

(Tiếp theo)

Liễu-Tự bắt dắc dĩ phải đứng lại. Ông già bảo rằng : ta họ Kim tên gọi Tiến-đức, nhà cách dây hơn 30 dặm, hai vợ chồng ta đến không có con cái gì, nay coi anh còn trẻ tuổi, mà đã phải bước lưu lạc thế nầy, lấy làm thương anh lắm, vậy anh có bằng lòng làm con nuôi ta thì hãy theo ta về nhà, sẽ được cơm no áo đủ, không phải lo sợ gì, anh nghĩ thế nào ?

Liễu-Tự nghe nói nghĩ thầm trong bụng rằng : mình bây giờ đương bơ vơ không biết nương dựa vào đâu cho được, âu là nhơn dịp nầy tạm đã đem lòng thương dẫu, mình cũng nên nhiều theo tạm, ăn tạm làm cha nuôi, rồi nương náo ở đó, chờ coi tin tức phụ-thân và Nân-huynh ra sao rồi sẽ định liệu. Nghĩ như thế rồi bèn đáp rằng : tôi nay đã mười chết mà ông lại cứu cho tôi sống lại, vậy tôi xin lãnh quất dưới gối để báo đáp ơn ông.

Kim-lão nghe nói mừng lắm, bèn tươi cười nói rằng : vậy con hãy lạy tạ tổ tiên ở trên mấm mồ nầy đi rồi sẽ về nhà.

Liễu-Tự nghe lời sụp xuống lạy bốn lạy.

Kim-lão lại nói rằng : tội nghiệp con ta bụng đói chơn mỏi chắc là không đi xa được, vậy-hãy leo trên mình lừa mà đi cho đỡ mệt, để ta đi theo sau.

Liễu-Tự vâng lời cỡi lừa đi trước, Kim-lão đi theo sau, hai cha con vừa đi vừa nói chuyện không mấy chốc đã đến đầu làng, làng nầy dân cư đông đúc, cách ở ăn coi bộ vui vẻ lắm, khi đến đầu ngõ, Kim-lão dẫu Liễu-Tự xuống lừa, rồi trỏ vào nhà nói rằng : nhà ta đây nè con !

Liễu-Tự bèn bước xuống.

Kim-lão chạy vào gõ cửa, thấy có một người đàn-bà tuổi đã già chạy ra mở cửa, trông thấy Liễu-Tự thì chăm chăm trông trực mà hỏi rằng : người nào mà mình dắc về đây ? Kim-lão cười đáp rằng : đó là con ta đây chớ ai ? Đoạn day lại bảo rằng : con nên bước vào lạy má con đi !...

Liễu-Tự vưng lời sụp lạy Kim-bà hai lạy.

Bấy giờ Kim-lão mới đem chuyện bắt gặp Liễu-Tự ở trên mồ kể cho Kim-bà nghe.

Kim-bà nghe xong mừng lắm, vội vã chạy xuống bếp sửa soạn cơm nước đem ra cho Liễu-Tự ăn đỡ đói. Từ bấy giờ Liễu-Tự yên thân ở nhà Kim-lão không đi đâu nữa.

Hãy nói về chuyện Ngô-Thao đóng quân ở Đăng-châu, từ khi có Nân-Loan đem quân lại giúp, thì khí thế càng thêm hăng hái, ngày ngày ở trong dinh thương nghị về việc tấn binh.

Ngô Thao nói : quân giặc thủ hiểm một chỗ, khi ra khi ẩn không chừng, lại thêm có tướng giặc là Hải-Bửu, sức mạnh hơn người, ta phải dùng kế mà bắt y mới được.

Nân-Loan nói : để ngày mai ra trận coi cho biết thế giặc thế nào rồi sẽ quyết đánh nhau một trận, chầu đã nghĩ ra được một kế, bọn ta nên lánh chỗ thiệt đánh chỗ hư, bỏ chỗ dài đánh chỗ vắn, chỉ trong một trận là có thể trừ tuyệt được.

Ngô-Thao khen phải.

LỜI THỨ 46

Đoàn hồ lữ cho một giờ quiết thành

Ngày hôm sau, Ngô công hội các tướng lại, rồi sai bộ Nân Loan đem quân ra trận. — Tướng giặc là Hải-Thiên-Vương cùng với Thái tử thứ ba là Hải Bửu cũng đem quân ra nghinh chiến. Hai trận quây tròn lấy nhau, Nân-Loan vác đao nhảy ngựa ra, Hải Bửu trông thấy, tay cầm phương thiên họa kích, quất ngựa chạy lại nghinh chiến, hai người đánh nhau được hơn 10 hiệp, Nân-Loan giả cách thua, quay ngựa chạy về trận, Hải-Bửu thừa thế xông lại, Hải-thiên-Vương thấy quân mình đảo thắng, bèn vẫy quân xông vào, Ngô-công đứng ở trên Tường đài trông thấy rõ ràng, bèn cầm lá cờ đỏ phe phẩy làm hiệu, phục binh bốn mặt đổ ra, phía tả có Bảo-Cương Trần-Lôi ; phía hữu có Tiêu-Bảo Châu-Hổ Châu-Long đổ ra chém giết, vây Hải-bửu vào một chỗ, Hải-thiên Vương thấy binh thế nguy cấp, bèn múa đao thúc ngựa xông vào đánh giáp, Nân-Loan quất ngựa chạy ra nghênh địch, Hải-thiên-Vương chẳng nói chẳng rằng, múa đao xông vào, nhằm mặt Nân-Loan chém nhau, Nân-Loan múa đao gạt ra, hai người giao-phong hơn 20 hiệp chưa phân được hơn thua, Nân-Loan bèn nghĩ ra một kế, múa gươm dọn đánh vào đầu ngựa Hải-thiên-Vương một cái, con ngựa ấy hoảng sợ, bèn chồm chưa nhảy bỏ lên, làm cho Hải-thiên Vương tố nhào xuống đất, Nân-Loan đâm theo một đao chết tươi, quân sĩ bèn chạy lại cắt lấy thủ cấp.

Nân-Loan đã giết được Hải-thiên-Vương rồi bèn thúc ngựa xông vào đánh Hải-Bửu, Hải Bửu thấy thế bỏ bộn Bảo-Cương chạy ra đánh nhau với Nân-Loan không ngờ bị Bảo-Cương tự sau lưng sấn lại, giơ đao chém nhằm vai bên tả, làm cho Hải-Bửu bị thương bũng rũng cả chân tay, Nân-Loan sấn lại chém bồi một đao nữa, Hải-Bửu tự trốn mình ngựa ngã ngay xuống đất, Bảo-Cương bèn xuống ngựa cắt lấy thủ cấp, rồi bèn lên ngọn đao đề cáo báo ba quân, ba quân thấy thế, đồng khí hô lên bỏ chạy, còn về bên quân giặc thì thấy chủ tướng của mình đã bị giết, đều cùng nhau trốn chạy. Ngô-công thừa quân xông vào chém giết, đến mãi chiều tối mới khua chiêng thâu quân về.

Trảo binh đắc thắng trở về đại danh, Nân-Loan dâng trình thủ cấp, Ngô-công dự lạo các tướng, rồi sai mở tiệc khao thưởng ba quân, đoạn hạ lịnh ban quân trở về.

(Còn nữa)